

Số: 428/QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước, có chức năng thực hiện các hoạt động xây dựng, vận hành Hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối và phát triển tài nguyên nước, thẩm định kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước (sau đây viết tắt là Trung tâm) có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm về hoạt động của Trung tâm; thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì thực hiện:

a) Xây dựng, duy trì và quản lý vận hành Hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông trên nền tảng công nghệ số;

b) Theo dõi thường xuyên, liên tục số liệu quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, hiện trạng nguồn nước mặt, nước dưới đất, nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên nước để cập nhật, tính toán, vận hành hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên từng lưu vực sông, các tầng chứa nước;

c) Theo dõi thường xuyên, liên tục bản đồ nguy cơ hạn hán, thiếu nước theo thời gian thực trên nền tảng công nghệ số, kết nối Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia phục vụ điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông;

d) Xây dựng kịch bản nguồn nước hằng năm trên các lưu vực sông liên tỉnh; theo dõi thường xuyên, liên tục khí tượng thủy văn, diễn biến nguồn nước, khai thác sử dụng tài nguyên nước để cập nhật kịch bản nguồn nước; xây dựng, điều chỉnh phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông trong trường hợp hạn hán, thiếu nước theo quy định;

đ) Theo dõi diễn biến nguồn nước, tình hình vận hành các hồ chứa trên các lưu vực sông theo quy trình vận hành liên hồ chứa; đề xuất việc vận hành hồ chứa trong trường hợp xảy ra các tình huống bất thường, khẩn cấp; xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa; xây dựng, vận hành hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định vận hành hồ chứa, liên hồ chứa;

e) Thẩm định kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước đối với các đề án, dự án sử dụng nguồn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục;

g) Xây dựng báo cáo tài nguyên nước hằng năm và báo cáo tài nguyên nước quốc gia định kỳ 05 năm theo quy định;

h) Xây dựng, triển khai các biện pháp nâng cao khả năng giữ nước, tích trữ nước, dẫn nước, chuyển nước, khai thác, sử dụng bền vững và nâng cao giá trị của tài nguyên nước; các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống ô nhiễm, nhiễm mặn, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, phục hồi nguồn nước và khắc phục tác hại do nước gây ra trên các lưu vực sông.

3. Tham gia thực hiện:

a) Hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án và đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến tài nguyên nước; ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hợp tác quốc tế và các nhiệm vụ khác về tài nguyên nước được giao, đặt hàng, đấu thầu hoặc theo phân công của Cục trưởng;

b) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực tài nguyên nước; tham gia thẩm định phương án chuyển nước lưu vực sông; tham gia thẩm định đề án khai thác tài nguyên nước, các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án về tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng.

4. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ:

a) Cung cấp dịch vụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước; dịch vụ hỗ trợ ra quyết định vận hành hồ chứa, liên hồ chứa; ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến phục vụ vận hành hồ chứa, liên hồ chứa theo thời gian thực; xây dựng quy trình điều tiết, vận hành và quy chế phối hợp vận hành các công trình, hệ thống công trình trên lưu vực sông;

b) Điều tra cơ bản tài nguyên nước; các nội dung liên quan đến khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra trong quy hoạch vùng, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác;

c) Lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt; lập, điều chỉnh danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước, danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và hồ chứa, đập dâng, khả năng chịu tải của nguồn nước, chức năng nguồn nước, xác định vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

d) Lập kế hoạch bảo vệ nước dưới đất; xác định các khu vực tích trữ nước, khu vực cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất, ngưỡng giới hạn khai thác nước dưới đất; khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;

đ) Cung cấp các dịch vụ liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước;

e) Thẩm định về chuyên môn đối với đề cương và kết quả thực hiện hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước và các nhiệm vụ, đề án, dự án khác liên quan đến tài nguyên nước;

g) Các hoạt động tư vấn, dịch vụ khác về môi trường, biến đổi khí hậu liên quan đến tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Cục Quản lý tài nguyên nước; thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục Quản lý tài nguyên nước và phân công của Cục trưởng.

7. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng trực thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Giám đốc phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Vận hành hệ thống hỗ trợ ra quyết định.
3. Phòng Thẩm định tài nguyên nước.
4. Phòng Kỹ thuật và Phát triển tài nguyên nước.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 3971/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước; số 3970/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giám sát tài nguyên nước và Hỗ trợ phát triển lưu vực sông trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước.
3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.G.

(Handwritten initials)

BỘ TRƯỞNG



Đỗ Đức Duy